| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN C**<br>**THÀNH PHỐ CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập –Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 18/2022/HSST.
Ngày: 23/02/2022.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C, TP. CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Huỳnh Thị Kim Xuân**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Bùi Thanh Trí**.

Ông **Nguyễn Văn Mến**.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Trần Thị Hạnh Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Tân** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS ngày 07/02/2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trường G**, sinh năm 1986, tại Vĩnh Long; Nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: Số 315A, khu vực 4, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Đ và con bà Nguyễn Thị S; Vợ Nguyễn Thị Thu T; Con: 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:

1. Ông **Lê Chí V**, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Số 62A đường CMT, phường C, quận K, thành phố Cần Thơ. (Có đơn vắng mặt).

2. Ông **Ngô Đăng T**, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: khu dân cư L, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ. (Có đơn vắng mặt).

3. Ông **Lưu Văn E**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Số 47, tổ 42, khu vực 6, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. (Có đơn vắng mặt).

4. Ông **Nguyễn Thành V**, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Số 50, tổ 47, khu vực 7, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. (Có đơn vắng mặt).

5. Ông **Nguyễn Văn A**, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Số 315A, tổ 20, khu vực 4, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

6. Ông **Huỳnh Văn T**, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Ấp 4, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau. (Có mặt).

* ***Người làm chứng***:

1/ Bà **Nguyễn Thị Thanh N**, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Số 315A, tổ 20, khu vực 4, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

2/ Bà **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Số 315A, tổ 20, khu vực 4, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại khu vực 4 phường H, quận C, thành phố Cần bị áp dụng biện pháp phong tỏa để thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid – 19 theo Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của Chủ tịch UBND quận C, thành phố Cần Thơ kể từ 00 giờ ngày 14/7/2021.

Vào khoảng 08 giờ ngày 14/7/2021, Nguyễn Trường G cùng với ông Nguyễn Văn A (cha vợ của G) và ông Huỳnh Văn T (con rể của ông Ẩn) đang tổ chức uống rượu tại cặp lộ dân sinh phía trước, ngoài nhà số 315A, tổ 20, khu vực 4, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. Tất cả uống được khoảng 1,5 lít rượu thì có lực lượng tuần tra thuộc Công an phường H, quận C tiến hành nhắc nhở, yêu cầu không được tụ tập để thực hiện quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19. Lúc này, G, A và T chuẩn bị dọn vật dụng vào nhà. Sau đó, tổ công tác tiếp tục tuần tra thì G, A và T vẫn tiếp tục tụ tập ngồi uống rượu.

Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, tổ tuần tra Công an phường H, quận C gồm: Lê Chí V (Phó trưởng Công an phường H), Ngô Đăng T (cán bộ Công an phường H), Lưu Văn E và Nguyễn Thành V (bảo vệ dân phố phường H) phát hiện G, A và T vẫn còn tụ tập uống rượu tiếp nên tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

Trong lúc tổ tuần tra lập biên bản vi phạm hành chính, Nguyễn Trường G có lời lẽ xúc phạm, cự cãi, không đồng ý ký tên vào biên bản vi phạm hành chính. Tổ tuần tra yêu cầu Nguyễn Trường G về trụ sở Công an phường H để

giải quyết vụ việc thì G dùng tay phải đánh vào vùng mặt Lê Chí V một cái nên Giang bị lực lượng tuần tra khống chế đưa về trụ sở Công an phường H.

Quá trình điều tra, Nguyễn Trường G đã thừa nhận hành vi phạm tội (bút lục 90 – 67).

Đối với Lê Chí V bị G dùng tay đánh trúng vùng mặt nhưng không gây thương tích nên không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường (bút lục 36-38).

Tại cáo trạng số: 05/CT-VKS-CR ngày 11/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố Nguyễn Trường G về tội *"Chống người thi hành công vụ"* theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Nguyễn Trường G đã thừa nhận có dùng tay đánh vào vùng mặt của Lê Chí V (Phó trưởng Công an phường H) trong lúc đồng chí V đang thi hành công vụ. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ.

[2] Đối chiếu với các chứng cứ thấy rằng, quá trìnhrình điều tra đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Các chứng cứ có trong hồ sơ đủ để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có hành vi dùng vũ lực đánh vào dùng mặt của ông Lê Chí V (Phó trưởng Công an phường H) trong lúc ông V đang thi hành công vụ. Cho nên, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "*Chống người thi hành công vụ*" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trường G về tội *"Chống người thi hành công vụ"* theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị mức án từ 6 (sáu) tháng tù giam đến 9 (chín) tháng tù giam.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm không những đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan Nhà nước, làm giảm hiệu lực quản lý hành chính của cơ quan Nhà nước trong việc điều hành về trật tự xã hội mà còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương, tạo dư luận xấu trong xã hội, gây lo sợ, bất an trong nhân dân trước tình hình các tội phạm chống đối người thi hành công vụ diễn ra ngày càng manh động, táo bạo, liều lĩnh như hiện nay. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được ông V là người đang thực thi nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm trên địa bàn đã được phân công. Đồng thời, bản thân bị cáo biết hành vi của mình là sai trái chẳng những không tuân thủ pháp luật mà còn bất chấp dùng vũ lực một cách manh động, hết sức quyết liệt nhằm mục đích chống đối người thi hành công vụ. Điều đó cho thấy ý thức chủ quan của tội phạm là cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng có cân nhắc đến thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với hành vi dùng vũ lực gây thương tích cho ông V do thương tích không đáng kể; ông V từ chối giám định thương tích, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo về tội Cố ý gây thương tích nên Cơ quan điều tra không xử lý hành vi bị cáo về tội danh khác là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Không có vật chứng để xử lý.

[8] *Về trách nhiệm dân sự:* Do không ai yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố**: Bị cáo **Nguyễn Trường G** phạm tội *"Chống người thi hành công vụ"*.

**Áp dụng**: Khoản 1 Điều 330; Điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Xử phạt**: Bị cáo **Nguyễn Trường G** 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để xin xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. C;
- Chi Cục THA Q. C;
- Cơ quan điều tra - Công an Q. C;
- Nhà tạm giữ Công an quận C;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Kim Xuân**